

Dạy Đồ Các Môn Đồ: PHẦN 2



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Mác 10; Sáng thế Ký 1:27; Sáng thế Ký 2:24; Ga-la-ti 4:1, 2; Rô-ma 6:1–11; Ê-sai 11:1–16.*

CÂU GỐC: “*Vì Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều người*” (*Mác 10:45*).

Tuần này chúng ta nghiên cứu đoạn 10 của sách Mác, để hoàn tất chủ đề đặc biệt, trong đó Đức Chúa Giê-su dạy các môn đồ của Ngài chuẩn bị cho thập tự giá. Khoảng một nửa đoạn chính là về các môn đồ, và phần còn lại đề cập đến những vấn đề quan trọng đối với vai trò môn đồ nhưng được kể qua lăng kính của những người tương tác với Đức Chúa Giê-su. Có những người Pha-ri-si đến tranh luận với Ngài về vấn đề ly dị. Cha mẹ mang con cái của họ đến để được Đức Chúa Giê-su ban phước. Một người giàu có hỏi về sự sống đời đời, và một người mù xin được sáng mắt.

Chương này của Mác chứa đựng những lời dạy quan trọng về ý nghĩa của việc theo Đức Chúa Giê-su, đặc biệt khi nó liên quan đến cuộc sống của chúng ta ngày nay: hôn nhân, con cái, cách liên hệ với sự giàu có, phần thưởng và cái giá phải trả khi theo Ngài. Trên hết là việc chữa lành người mù thứ hai (*Mác 10:46–52, so sánh với Mác 8:22–26*), câu chuyện này dẫn đến sự kết thúc cho nguyên phần này (*Mác 8:22–10:52*), và một cảnh đẹp minh họa về việc theo Chúa Giê-su phải trả giá những gì, cũng như được hưởng những gì.

Tất cả các bài học này đều chuẩn bị cho những người theo Đức Chúa Giê-su—dù là các môn đồ cách đây 2,000 năm hay các môn đồ trong thế kỷ 21—vì làm môn đồ sẽ luôn phải đối mặt với những thử thách.

Kế Hoạch Của Chúa Dành Cho Hôn Nhân

ĐỌC Mác 10:1-12 và Sáng thế Ký 1:27 và 2:24. Những người Pha-ri-si muốn gài bẫy Chúa về điều gì khi họ đặt câu hỏi về sự ly dị, và Đức Chúa Giê-su dạy gì qua câu trả lời của Ngài?

Trong phần này, những người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Giê-su liệu người đàn ông có được phép ly dị vợ mình không. Đối với người Pha-ri-si, ly dị được coi là hợp pháp. Câu hỏi đặt ra là dựa trên cơ sở luật pháp. Trường phái *Shammai* thì hạn chế hơn – ly dị chỉ dành cho trường hợp không có con, không quan tâm nhu cầu vật chất, bỏ bê tình cảm hoặc không chung thủy trong hôn nhân. Trường phái *Hillel* thì nhân nhượng hơn nhiều, cho phép ly hôn vì hầu hết mọi lý do, mặc dù tiến trình chấp thuận ly hôn của họ phức tạp hơn, do đó mọi việc diễn ra chậm lại.

Vì vậy, có vẻ hơi kỳ quặc khi họ hỏi Chúa Giê-su một câu hỏi chung chung liệu việc ly hôn có được chấp nhận hay không. Ẩn dưới câu hỏi này, là một âm mưu nhằm khiến Đức Chúa Giê-su gặp rắc rối với vua Hê-rốt An-ti-pa, là người cai trị vùng phía đông sông Giô-đanh, nơi Đức Chúa Giê-su hiện đang ở. An-ti-pa đã ly dị vợ và cưới Hê-rô-đi-a, vợ của anh mình. Hê-rốt đã chặt đầu Giăng Báp-tít vì lời quở trách của ông về mối quan hệ bất chính này (xem *Ma-thi-ơ 14:1-12*).

Đức Chúa Giê-su đáp lại câu hỏi của họ bằng câu hỏi của Ngài, hỏi người Pha-ri-si những gì Môi-se đã truyền dạy về vấn đề này. Phần Kinh Thánh mà người Pha-ri-si dùng để trả lời nằm trong Phục truyền luật lệ Ký 24:1-4, mô tả một trường hợp tái hôn cụ thể sau khi ly hôn. Dân Y-sơ-ra-ên vào thời Môi-se đã thực hành việc ly dị. Án lệ được mô tả trong Phục truyền luật lệ Ký 24 nhằm mục đích bảo vệ người phụ nữ. Nhưng vào thời Chúa Giê-su, điều này đã bị Trường phái *Hillel* bóp méo để khiến việc ly hôn trở nên dễ dàng hơn cho hầu hết mọi trường hợp. Vì vậy, luật đặt ra để bảo vệ người phụ nữ nay đã bị họ dùng để dễ dàng bỏ vợ.

Thay vì tranh luận về án lệ trong Phục truyền luật lệ Ký 24, Đức Chúa Giê-su đề cập lại lý tưởng ban đầu của Đức Chúa Trời về hôn nhân, trong Sáng thế Ký 1 và 2. Ngài lưu ý rằng ngay từ đầu Đức Chúa Trời đã tạo ra một người nam và một người nữ (*Sáng thế Ký 1:27*), hai cá thể. Sau đó, Ngài kết hợp lẽ thật này với Sáng thế Ký 2:24, rằng người đàn ông rời bỏ cha mẹ mình và gắn bó với vợ mình, và cả hai trở thành một thịt. Khái niệm hiệp nhất này trở thành nền tảng cho lời khẳng định của Chúa Giê-su về mối dây hôn nhân. Điều gì Chúa đã kết hợp, con người không nên phân rẽ.

Hội thánh của bạn có thể làm gì để củng cố những cuộc hôn nhân của các tín hữu? Bạn giúp đỡ thế nào cho những người có cuộc hôn nhân đang rạn nứt?

Chúa Giê-su Và Con Trẻ

ĐỌC Mác 10:13-16. Đức Chúa Giê-su đã làm gì cho những người mang con trẻ đến với Ngài?

Trong khi con cái là điều người ta rất mong muốn có được trong thế giới cổ đại (đặc biệt là con trai trong nền văn hóa trọng nam khinh nữ), thì việc sinh nở và tuổi thơ ấu không hề dễ dàng. Không có sự chăm sóc y tế hiện đại, nguy cơ đối với các bà mẹ khi sinh nở và đối với trẻ sơ sinh và trẻ em tăng rất cao. Nhiều nền văn hóa có các loại thuốc cổ truyền và bùa hộ mệnh dùng để bảo vệ những người dễ gặp những hiểm nguy này trước các quyền lực ác độc.

Tuy trẻ con là niềm mơ ước của nhiều người, nhưng thực ra chúng có địa vị xã hội thấp, gần như ngang hàng với nô lệ (*Ga-la-ti 4:1, 2*). Trong thế giới bị ảnh hưởng bởi Hy Lạp và La Mã, những trẻ thơ bị khuyết tật hoặc không được ưa chuộng sẽ bị vứt bỏ, thậm chí bị ném xuống sông. Con trai được đánh giá cao hơn con gái; đôi khi các bé gái bị bỏ mặc cho đến chết giữa thiên nhiên. Có khi những đứa trẻ bị bỏ rơi này được “giải cứu,” chỉ để được nuôi dưỡng và bán làm nô lệ.

Các môn đồ dường như chưa hiểu lời dạy của Đức Chúa Giê-su trong Mác 9 về việc tiếp nhận vương quốc Đức Chúa Trời như một đứa trẻ (*Mác 9:33-37*). Bây giờ họ khiển trách những người đem trẻ em đến xin được Chúa ban phước, có lẽ họ nghĩ rằng Ngài sẽ không có thời gian cho một công việc tầm thường như vậy.

Họ đã sai. Đức Chúa Giê-su tức giận. Suốt toàn sách Mác, Đức Chúa Giê-su có một số phản ứng đáng chú ý đối với con người, và điều đáng học hỏi là một trong những phản ứng mạnh mẽ của Ngài là đối với những người đang giữ không cho con trẻ đến gần Ngài.

Ngài nhấn mạnh một cách tỏ tường rằng các môn đồ không được cản đường trẻ em. Tại sao? Bởi vì nước Đức Chúa Trời thuộc về chúng, và người ta phải đón nhận nước thiên đàng trong thái độ và cách nhìn của một đứa trẻ—có lẽ ám chỉ đến sự tin tưởng cách đơn giản và sâu sắc vào Đức Chúa Trời.

“Đừng để tính cách không giống Đấng Christ của bạn thể hiện sai lầm về Đức Chúa Giê-su. Đừng làm cho những đứa trẻ xa cách Ngài bằng sự lạnh lùng và nghiêm khắc của bạn. Đừng bao giờ khiến chúng cảm thấy rằng thiên đàng sẽ không phải là nơi dễ chịu đối với chúng nếu có bạn ở đó. Đừng nói về tôn giáo như một điều gì đó mà trẻ em không thể hiểu được, hoặc hành động như thể chúng không được mong đợi tiếp nhận Đấng Christ khi còn thơ ấu. Đừng tạo cho chúng ấn tượng sai lầm rằng tôn giáo của Đấng Christ là một tôn giáo u ám, và khi đến với Đấng Cứu Rỗi, chúng phải từ bỏ tất cả những gì đang làm cho cuộc sống của chúng vui vẻ.”—Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, tr. 43, 44.

Làm thế nào bạn có thể tỏ bày một cách tuyệt vời hơn về Đức Chúa Giê-su cho bất cứ trẻ em nào ở quanh bạn?

Sự Đầu Tư Tốt Nhất

ĐỌC Mác 10:17–31. Câu chuyện này, bày tỏ những bài học quan trọng nào về đức tin và cái giá phải trả của việc làm môn đồ, đối với bất kỳ ai, dù giàu hay nghèo?

Cách người trai trẻ giàu có tìm đến Đức Chúa Giê-su cho thấy sự chân thành và tôn trọng của anh ta đối với Ngài. Anh ta chạy đến, quỳ trước mặt Chúa và hỏi câu hỏi quan trọng nhất về số phận của mỗi linh hồn—*Những điều kiện cần thiết để thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu là gì?* Đức Chúa Giê-su trả lời bằng cách đề cập đến bảng thứ hai của Mười Điều Răn. Một lần nữa, người trẻ tuổi thể hiện sự sùng kính của mình bằng cách nói rằng chàng đã giữ tất cả những điều này, ngay từ khi còn trẻ.

Trong bốn sách Phúc âm, chỉ có Mác ghi rằng Đức Chúa Giê-su yêu con người này. Có điều gì đó hay ho trong một người có tấm lòng đầy lý tưởng. Nhưng Chúa thử lòng thành thật của anh ta bằng cách bảo anh hãy bán hết mọi thứ và đi theo Ngài. Người trai trẻ không làm được và bỏ đi vì anh ta có rất nhiều tài sản. Thực tế là anh ta đã không thực sự tuân giữ các điều răn. Anh ta đã phạm điều răn thứ nhất, đặt điều gì đó lên trên Chúa trong cuộc đời mình. Sự giàu có của anh ta là thần tượng của lòng anh.

Sau đó, Đức Chúa Giê-su giải thích sự giàu có quyến rũ như thế nào, và một con vật cao to như con lạc đà, chui qua lỗ kim nhỏ [cánh cửa nhỏ kế bên cổng lớn của các thành làng ngày xưa], còn dễ hơn một người giàu có vào thiên đàng.

Các môn đồ ngạc nhiên trước lời nói của Đức Chúa Giê-su và tự hỏi ai mới có thể được cứu. Chúa đã đưa ra điểm mấu chốt trong Mác 10:27. “Sự đó loài người không thể làm được, nhưng Đức Chúa Trời thì chẳng thế; vì Đức Chúa Trời làm mọi sự được cả.”

Mác 10:27 dường như là một câu tuyệt vời để kết thúc câu chuyện: bạn không thể tự mình lên được thiên đàng, bạn cần ân điển của Đức Chúa Trời để được cứu.

Nhưng rồi Phi-e-rơ buột miệng nói rằng ông và các bạn đã bỏ tất cả để theo Đức Chúa Giê-su. Chúa trả lời rằng, “chẳng một người nào vì ta và Tin lành từ bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng, mà chẳng lãnh được đương bây giờ, trong đời này, trăm lần hơn về những nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con, đất ruộng, với sự bất bớ, và sự sống đời đời trong đời sau.”

Điểm chính ở đây là: chính cái chết của Đấng Christ đã giải quyết tội lỗi của con người, và sau đó ân điển của Đấng Christ, và sự phục sinh của Ngài, là những gì sẽ thêm sức cho việc tuân theo các mệnh lệnh của Ngài.

Đọc Rô-ma 6:1–11. Những câu này bày tỏ thế nào về lẽ thật của ân điển Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta, trong việc xưng công bình cũng như làm cho chúng ta trở thành người mới trong Ngài?

Người Có Uống Chén Ta Uống?

ĐỌC Mác 10:32-45. Các câu này bày tỏ như thế nào về việc các môn đồ vẫn không hiểu sứ mạng của Chúa Giê-su cũng như ý nghĩa của việc theo Ngài?

Đức Chúa Giê-su đang tiến gần hơn đến Giê-ru-sa-lem trong chuyến hành trình của Ngài, và đang khi đi, Ngài hé lộ cho các môn đồ biết những gì sẽ xảy ra ở đó. Đó không phải là một viễn cảnh mà họ tin tưởng hoặc muốn nghe. Tính cách tỏ tường trong các lời của Đức Chúa Giê-su về bối cảnh của cái chết và sự phục sinh của Ngài thật đáng chú ý. Nhưng khi đó là những gì người ta không muốn nghe, thì người ta rất dễ dàng bỏ qua.

Đây rõ ràng là điều Gia-cơ và Giăng làm khi họ đến gặp Đức Chúa Giê-su để xin một việc cá nhân. Dĩ nhiên Đức Chúa Giê-su đã yêu cầu họ, cho Ngài biết thêm chi tiết cụ thể, về lời thỉnh cầu của họ, và họ trả lời rằng, họ muốn ngồi bên hữu và bên tả khi Ngài được vinh quang. Thật dễ dàng để chỉ trích yêu cầu của họ là tự đề cao mình. Nhưng hai người này đã cống hiến hết mình cho chức vụ của Chúa, và mong muốn của họ có lẽ không hoàn toàn mang tính ích kỷ.

Đức Chúa Giê-su tìm cách đào sâu sự hiểu biết của họ về chính điều họ đang cầu xin. Ngài hỏi họ có thể uống chén của Ngài hay chịu báp-têm bằng phép báp-têm của Ngài không. Chén của Ngài sẽ là chén thương đau trong vườn Ghết-sê-ma-nê và trên thập tự giá (*só sánh với Mác 14:36*), và phép báp-têm của Ngài sẽ là cái chết và sự chôn cất của Ngài (*Mác 15:33-47*), nơi các sự kiện diễn ra song song với phép báp-têm của Ngài được ghi lại trong Mác 1.

Những Gia-cơ và Giăng không nhìn thấy điều đó. Họ nhanh nhẩu trả lời rằng họ có thể. Sau đó, Đức Chúa Giê-su tiên tri rằng họ sẽ uống chén của Ngài và chịu phép báp-têm của Ngài. Thật vậy, Gia-cơ là vị tông đồ đầu tiên tử vì đạo (*Công vụ 12:2*). Giăng là sứ đồ sống lâu nhất và bị đày đến đảo Bát-mô (*Khải huyền 1:9*). Nhưng Đức Chúa Giê-su cho thấy rằng được đặt nơi vinh hiển là do Đức Chúa Trời sắp đặt.

Các môn đồ khác phản ứng thế nào trước câu trả lời của Đức Chúa Giê-su? Không hay lắm. Trong tiếng Hy Lạp, từ ngữ *aganakteō* “tức giận, phẫn nộ,” được dùng trong Mác 10:41, chữ tương tự cũng đã được dùng như trong Mác 10:14, liên quan đến sự tức giận của Đức Chúa Giê-su khi họ giữ không cho các con trẻ đến gần Ngài.

Sau đó, Đức Chúa Giê-su tập hợp cả nhóm lại để đưa ra một trong những lời dạy sâu sắc nhất của Ngài. Ngài cho thấy những người cai trị dân ngoại sử dụng quyền lực để trục lợi cá nhân. Nhưng trong vương quốc của Đức Chúa Trời, quyền lực luôn phải được sử dụng để nâng đỡ và ban phước cho người khác. Đức Chúa Giê-su hướng dẫn với tư cách là Vua của vương quốc Thiên Chúa. Như thế nào? Bằng cách hy sinh mạng sống của mình làm giá chuộc—không hẳn là điều mà những người theo Ngài mong đợi được nghe.

Là một Cơ Đốc nhân, việc trở thành “tôi tớ” cho người khác có nghĩa là gì? Tức là, bạn thể hiện nguyên tắc này như thế nào trong cách tương tác hàng ngày với mọi người?

“Người Muốn Ta Làm Gì Cho Người?”

ĐỌC Mác 10:46-52. Ba-ti-mê có thái độ nào khi biết Đức Chúa Giê-su đi ngang qua?

Cho đến thời điểm này trong Phúc âm Mác, trừ một đôi lần, lúc nào Đức Chúa Giê-su cũng bảo mọi người hãy giữ im lặng về các phép lạ của Ngài và về Ngài là ai. Trong câu chuyện này, khi Chúa rời Giê-ri-cô, một người mù ăn xin bên đường, khi nghe nói rằng đó là Đức Chúa Giê-su người Na-xa-rét, thì ông bắt đầu kêu lên: “ ‘Hỡi Đức Chúa Giê-su, Con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng!’ ” (Mác 10:47). Để phù hợp với chủ đề tiết lộ/bí mật của cuốn sách, lúc này đám đông lại đóng vai những người biểu người ăn xin này phải im lặng. Nhưng họ không thành công.

Ba-ti-mê không sờn lòng và còn hét to hơn: “ ‘Hỡi con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng!’ ” (Mác 10:48). Lời của ông vừa là lời tuyên xưng đức tin vào Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, vừa là sự tin tưởng rằng Ngài có thể chữa lành cho mình. Danh hiệu “Con vua Đa-vít” vào thời Đức Chúa Giê-su có hai khái niệm liên quan đến nó—việc khôi phục ngai vàng của một vị vua ở Y-sơ-ra-ên (so sánh với Ê-sai 11; Giê-rê-mi 23:5, 6; Giê-rê-mi 33:15; Ê-xê-chi-ên 34: 23, 24; Ê-xê-chi-ên 37:24; Mi-chê 5:2-4; Xa-cha-ri 3:8; Xa-cha-ri 6:12), và nhân vật này sẽ là người chữa lành và trừ quỷ.

Đức Chúa Giê-su dừng lại và bảo họ gọi người mù. Điều đáng chú ý là người mù đã cởi áo choàng khi đến với Đức Chúa Giê-su. Những người mù vào thời Đức Chúa Giê-su là những người ở dưới đáy của xã hội, cùng với những góa phụ và trẻ mồ côi. Đây là những cá nhân dưới mức sinh tồn và đang gặp nguy hiểm thực sự. Chiếc áo choàng là sự an toàn của người đàn ông. Bỏ nó lại có nghĩa là anh có niềm tin rằng Đức Chúa Giê-su sẽ chữa lành cho mình.

Đức Chúa Giê-su không làm chúng ta thất vọng. Thật vậy, trong các sách Phúc âm, bất cứ ai đến với Ngài để được giúp đỡ đều luôn nhận được điều đó. Chúa hỏi cùng một câu hỏi mà Ngài đã hỏi Gia-cơ và Giăng trong Mác 10:36, “ ‘Các người muốn Ta làm gì cho các người?’ ” (Mác 10:51). Không chút do dự, người mù xin được nhìn thấy, và Đức Chúa Giê-su lập tức phục hồi thị lực cho ông. Người mù đi theo Ngài trên đường.

Câu chuyện này kết thúc phần đào tạo môn đồ trong Mác, đóng vai trò kết nối với câu chuyện khác về việc chữa lành một người mù trong Mác 8:22-26. Hai câu chuyện minh họa việc làm môn đồ là nhìn thế giới bằng đôi mắt mới, đôi khi lúc đầu không rõ ràng nhưng luôn đi theo Chúa Giê-su trên đường Ngài dẫn dắt.

Trong những lúc nào bạn đã kêu lên: “Hỡi Đức Chúa Giê-su, Con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng!”? Điều gì đã xảy ra và bạn học được gì từ trải nghiệm này?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc chương “Blessing the Children” và “One Thing Thou Lackest” tr. 511-523 trong sách *The Desire of Ages* của Ellen G. White.

“Đức Chúa Giê-su luôn yêu thương trẻ em. Ngài chấp nhận tấm lòng đồng cảm của trẻ con và tình yêu chân thật, cởi mở của chúng. Lời khen ngợi biết ơn từ đôi môi thanh khiết của chúng là âm nhạc vang vào tai Ngài, và làm tươi mới tinh thần Ngài khi bị áp bức trong những lúc tiếp xúc với những kẻ xảo quyệt và đạo đức giả. Bất cứ nơi nào Đấng Cứu Rỗi đi đến, vẻ mặt nhân từ và thái độ dịu dàng, nhân hậu của Ngài đều chiếm được tình yêu và sự tin tưởng của con trẻ.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 511.

“Đối với những người, giống như người cai trị trẻ tuổi, có địa vị cao được tín nhiệm và có tài sản lớn, việc từ bỏ tất cả để theo Đấng Christ có thể là một sự hy sinh quá lớn lao. Nhưng đây là quy tắc về phẩm chất dành cho tất cả những ai trở thành môn đồ của Ngài. Không có gì ngoài sự vâng lời mới có thể được chấp nhận. Việc từ bỏ mình là căn bản của những lời dạy của Đấng Cơ Đốc. Nó thường được trình bày và ra lệnh bằng ngôn ngữ có vẻ có thẩm quyền, bởi vì không có cách nào khác để cứu con người hơn là dứt bỏ những thứ mà, nếu cứ nuôi dưỡng, thì sẽ làm băng hoại đạo đức và toàn bộ con người.”—*The Desire of Ages*, tr. 523.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

- 1.** Bạn có thể giúp trẻ em và thanh thiếu niên như thế nào để kết nối với Đấng Christ và hội thánh? Tại sao việc chúng ta làm điều này lại quan trọng đến vậy?
- 2.** Đôi khi chúng ta nghe người ta nói rằng họ không quan tâm đến tiền bạc. Điều đó không đúng. Mọi người đều quan tâm đến tiền bạc và điều đó không có gì sai. Vậy, vấn đề về tiền bạc có thể là gì, và tại sao những tín đồ trung tín, dù giàu hay nghèo, phải cẩn thận trong cách liên hệ với tiền bạc?
- 3.** Nếu Đức Chúa Giê-su hỏi bạn: “Con muốn Ta làm gì cho con?” bạn sẽ trả lời thế nào?
- 4.** Hãy suy gẫm nhiều hơn về những lời của Chúa trong Mác 10:43–45. Sống như vậy có ý nghĩa gì? Làm thế nào chúng ta học cách phục vụ thay vì được phục vụ? Điều này có ý nghĩa gì đối với cách chúng ta sống và tương tác với người khác?